



UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NHCSXH

Số: 03 /BC-BĐDHĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 15 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO **Kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2024**

Phần I **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm 2023, Ban đại diện (BDD) Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh đã bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh tích cực chỉ đạo chỉ nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) nhận ủy thác và các sở, ban ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, các Nghị quyết của HĐQT, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, của Tổng Giám đốc NHCSXH và Nghị quyết của BDD HĐQT NHCSXH tỉnh về hoạt động tín dụng chính sách xã hội; chỉ đạo tổ chức thực hiện kịp thời chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của BDD HĐQT NHCSXH cấp tỉnh, huyện năm 2023; trên cơ sở đề nghị của Chi nhánh HCCSXH tỉnh tại Tờ trình số 57/TTr-NHCS ngày 12/01/2024, Ban Đại diện HĐQT NHCSXH Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BDD HĐQT NHCSXH CÁC CẤP

1. Công tác củng cố, kiện toàn thành viên BDD HĐQT các cấp

BDD HĐQT các cấp bao gồm: BDD HĐQT tỉnh, 11 BDD HĐQT huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện). Tổng số thành viên BDD HĐQT các cấp đến nay là 285 thành viên, trong đó: Cấp tỉnh 13 thành viên; cấp huyện 272 thành viên (trong đó có 159/159 Chủ tịch UBND cấp xã). Trong năm 2023, BDD HĐQT cấp tỉnh đã kiện toàn 4 thành viên; cấp huyện đã kiện toàn 27 thành viên theo quy định (trong đó: 15 thành viên là Lãnh đạo cấp huyện; 12 thành viên là Chủ tịch xã).

2. Việc tổ chức các phiên họp định kỳ của BDD HĐQT các cấp

Năm 2023, BDD HĐQT các cấp đã tiến hành tổ chức họp định kỳ đúng thời gian quy định, toàn tỉnh tổ chức họp được 48 kỳ họp, trong đó: BDD tỉnh 4 kỳ, BDD cấp huyện 44 kỳ; các thành viên tham dự họp đầy đủ. Nội dung kỳ họp tập trung triển khai các chủ trương chính sách mới, Nghị quyết và văn bản chỉ đạo của cấp trên, đánh giá kết quả hoạt động của BDD HĐQT, hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tỉnh và kết quả thực hiện Nghị quyết của BDD kỳ trước đề ra, kiến nghị những tồn tại hạn chế trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội ở cơ sở và đề ra kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kỳ tiếp theo. Sau kỳ họp BDD HĐQT

các cấp đã ban hành đầy đủ Nghị quyết phiên họp: BDD HĐQT tỉnh ban hành 04 Nghị quyết; BDD HĐQT cấp huyện ban hành 44 Nghị quyết sau kỳ họp.

3. Kết quả triển khai thực hiện chủ trương chính sách, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của BDD HĐQT

a) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết của kỳ họp trước

- BDD HĐQT các cấp đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chính sách mới về tín dụng chính sách xã hội tại địa bàn được phân công phụ trách theo chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 đạt 101,9% kế hoạch năm. Chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh tham mưu cho Cấp ủy, Chính quyền địa phương thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023 của Thường trực Tỉnh ủy và văn bản số 703/UBND-VX ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023. Đến 31/12/2023 nguồn vốn ủy thác tăng 138,4 tỷ đồng, toàn bộ 11 Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện đã hoàn thành công tác nhận vốn ủy thác từ ngân sách địa phương theo kế hoạch giao; tham mưu cho UBND tỉnh, huyện kiện toàn kịp thời 31 thành viên do chuyển công tác và nghỉ hưu.

- Toàn tỉnh thực hiện tốt công tác huy động nguồn vốn, tăng trưởng tín dụng, công tác thu hồi nợ đến hạn, củng cố chất lượng tín dụng được nâng cao. Đến 31/12/2023, tổng nguồn vốn đạt 6.592 tỷ đồng, tăng 1.047 tỷ đồng (+18,87%) so với 31/12/2022. Trong đó: Nguồn vốn huy động từ tổ chức, cá nhân và tiền gửi thông qua Tổ Tiết kiệm và Vay vốn (TK&VV) đạt 862 tỷ đồng, tăng 79 tỷ đồng so với 31/12/2022. Tổng dư nợ đạt 6.584 tỷ đồng, tăng 1.047 tỷ đồng (+18,9%) so với 31/12/2022, với hơn 106 nghìn khách hàng còn dư nợ; nợ quá hạn chiếm tỷ lệ 0,04% trên tổng dư nợ.

- Chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp các sở ban ngành, các tổ chức CT-XH nhận ủy thác và UBND cấp huyện triển khai thực hiện kịp thời công tác cho vay các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Đến 31/12/2023, dư nợ cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đạt 996 tỷ đồng, tăng 561,5 tỷ đồng so với 31/12/2022, hoàn thành 100% kế hoạch giao. Thực hiện hỗ trợ lãi suất cho các khoản vay tại NHCSXH theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ giai đoạn 2022-2023 cho 69.911 món vay với tổng số tiền đã hỗ trợ là 55,62 tỷ đồng.

- Chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp các Sở, ban ngành và các đơn vị liên quan trình UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

+ Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 08/6/2023 và BDD HĐQT tỉnh ban hành Quyết định số 79/QĐ-BDDHĐQT ngày 03/7/2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ

tướng Chính phủ và Quyết định số 1079/QĐ-BCĐ ngày 08/8/2023 của Ban Chỉ đạo về việc thành lập Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược và Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Văn bản chỉ đạo số 703/UBND-VX ngày 15/02/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023 của Thường trực Tỉnh ủy; văn bản số 2809/UBND-VX ngày 05/5/2023 về việc kế hoạch sử dụng vốn nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giai đoạn 2023-2025.

+ Quyết định số 81/2023/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 về việc quy định đối tượng cho vay xây dựng công trình nước sạch và công trình vệ sinh môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH và đã triển khai cho vay được 336 lượt hộ, với số tiền 6,7 tỷ đồng.

+ Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 27/11/2023 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng chính sách đối với người chấp hành xong án phạt tù và đã triển khai cho vay được 18 người chấp hành xong án phạt tù với, số tiền 1,5 tỷ đồng.

+ Chuyển vốn cho vay chương trình hộ nghèo, cho vay xuất khẩu lao động thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương sang cho vay hỗ trợ tạo việc làm trong nước với số tiền 5,8 tỷ đồng và đã triển khai cho vay kịp thời đến đối tượng thụ hưởng.

- Triển khai xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 và giai đoạn 2024-2026 theo hướng dẫn tại công văn số 4777/NHCS-KHNV ngày 20/6/2023 của Tổng Giám đốc và văn bản số 80/BDD-HĐQT ngày 04/7/2023 của Trưởng BDD HĐQT tỉnh và đã được Trưởng BDD HĐQT tỉnh phê duyệt tại báo cáo số 978/BC-NHCSBĐ về xây dựng Kế hoạch tín dụng năm 2024, báo cáo số 979/BC-NHCSBĐ ngày 21/7/2023 về xây dựng Kế hoạch tín dụng giai đoạn 2024-2026 và phê duyệt xây dựng Kế hoạch tín dụng năm 2024, giai đoạn 2024-2026 đối với người chấp hành xong án phạt tù theo văn bản số 8332/NHCS-KHNV ngày 17/10/2023 của Tổng Giám đốc.

- Các tổ chức CT-XH nhận ủy thác đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động tín dụng theo Văn bản liên tịch và Hợp đồng ủy thác đã ký với NHCSXH. Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức CT-XH cơ sở quan tâm tổ chức thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung công việc ủy thác, phối hợp chặt chẽ với NHCSXH nơi cho vay trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội, hoạt động giao dịch xã.

- Chính quyền địa phương cấp xã quan tâm thực hiện tốt các hoạt động tín dụng chính sách tại Điểm giao dịch xã, phối hợp với NHCSXH nơi cho vay, các tổ chức CT-XH nhận ủy thác các cấp thường xuyên rà soát, xác nhận đối tượng vay vốn đúng quy định; đồng thời thực hiện có hiệu quả công tác xử lý thu hồi nợ quá hạn, xác nhận hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro, rà soát thông tin các hộ vay nhận

bàn giao; kết quả đã xử lý thu hồi nợ quá hạn và xử lý nợ bị rủi ro giảm nợ quá hạn với số tiền 100 triệu đồng/54 hộ; xử lý nợ bị rủi ro giảm nợ nhận bàn giao với số tiền 272,4 triệu đồng/160 hộ.

b) Công tác triển khai văn bản mới

Căn cứ Nghị quyết của HĐQT NHCSXH, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Tổng Giám đốc NHCSXH, BDD HĐQT tỉnh kịp thời chỉ đạo chỉ nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với các tổ chức CT-XH và các sở, ban ngành liên quan tập trung triển khai thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã báo cáo UBND tỉnh, BDD HĐQT tỉnh chỉ đạo chỉ nhánh NHCSXH tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung của các văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, cụ thể: Văn bản số 01/NHCS-KHNV ngày 01/01/2023 thực hiện kế hoạch tín dụng năm 2023; Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030; văn bản số 828/NHCS-HTQTTT ngày 01/02/2023 về việc hướng dẫn công tác truyền thông năm 2023; văn bản số 1002/TB-NHCS ngày 09/02/2023 về thông báo giao hạn mức hỗ trợ lãi suất cho vay tại NHCSXH năm 2023; thông báo số 1224/TB-NHCS ngày 19/02/2023 về kết luận của Tổng Giám đốc NHCSXH tại Hội nghị trực tuyến giải ngân vốn tín dụng chính sách xã hội giai đoạn 2022-2023 thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; thông báo số 1479/TB-NHCS ngày 28/02/2023 về triển khai dịch vụ Mobile Banking đến khách hàng; Chương trình số 06/CTPH-NHNN-HLHPNVN ngày 06/3/2023 về Chương trình phối hợp giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam giai đoạn 2023-2027; văn bản số 5203-CV/HNDTW ngày 07/3/2023 về việc tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác năm 2023; văn bản số 90/CCB-KT ngày 14/3/2023 về việc tiếp tục quán triệt thực hiện Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư; Quyết định số 20/QĐ-HĐQT ngày 20/3/2023 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030; Quyết định số 21/QĐ-HĐQT ngày 24/3/2023 về thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030; văn bản số 1889/NHCS-KHNV ngày 21/3/2023 về việc triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023; văn bản số 2348/NHCS-KHNV ngày 28/3/2023 về việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với NHCSXH; văn bản số 3524/NHCS-TDNN ngày 28/4/2023 về việc sửa đổi một số nội dung nghiệp vụ cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; văn bản số 3920/NHCS-TDNN ngày 10/5/2023 về việc hướng dẫn sắp xếp, lưu giữ hồ sơ hoạt động ủy thác, hoạt động tổ TK&VV; Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn

Quốc; văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc; văn bản số 4777/NHCS-KHNV ngày 20/6/2023 về việc xây dựng Kế hoạch tín dụng năm 2024 và giai đoạn 2024-2026; Quyết định số 17/2023/QĐ-TTg ngày 05/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn (SXKD VKK) và Quyết định số 92/2009/QĐ-TTg ngày 08/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại VKK; văn bản số 7401/HĐ-NHCS ngày 12/9/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại văn bản số 4912/HD-NHCS ngày 30/6/2022 về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ; văn bản số 7399/HD-NHCS ngày 12/9/2023 về việc hướng dẫn rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú; Quyết định số 54/QĐ-HĐQT ngày 15/9/2023 của Chủ tịch HĐQT NHCSXH về việc Quy định gia hạn nợ trong hệ thống NHCSXH; văn bản số 7442/NHCS-TDNN ngày 15/9/2023 về việc thực hiện gia hạn nợ trong hệ thống NHCSXH theo Quyết định số 54/QĐ-HĐQT; Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù và văn bản số 7557/NHCS-TDSV ngày 20/9/2023 về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù; văn bản số 9232/NHCS-TDNN ngày 15/11/2023 về việc rà soát, cập nhật thông tin khách hàng; văn bản số 9994/NHCS-TDNN ngày 18/12/2023 về việc lập giấy ủy quyền mới khi thay đổi thành viên hộ gia đình vay vốn tại NHCSXH.

- UBND tỉnh, Trưởng BDD HĐQT tỉnh đã ban hành chỉ đạo thực hiện các hoạt động tín dụng chính sách, cụ thể: Văn bản số 07/BDD-HĐQT ngày 27/01/2023 về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023 trên địa bàn tỉnh; văn bản số 11/CTr-BDDHĐQT ngày 20/02/2023 về Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của BDD HĐQT NHCSXH tỉnh Bình Định năm 2023; văn bản số 13/BDD-HĐQT ngày 02/3/2023 về việc thực hiện công tác truyền thông về tín dụng chính sách năm 2023; văn bản số 59/BDD-HĐQT ngày 25/5/2023 về việc thực hiện sửa đổi một số nội dung nghiệp vụ cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách; văn bản số 77/BDD-HĐQT ngày 27/6/2023 về triển khai thực hiện cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc; văn bản số 80/BDD-HĐQT ngày 04/7/2023 về triển khai xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 và giai đoạn 2024-2026 trên địa bàn tỉnh; văn bản số 162/CV-BDD ngày 06/10/2023 về triển khai rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn tại NHCSXH đi khỏi nơi cư trú; văn bản số 163/CV-BDD ngày 06/10/2023 về cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP.

c) Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư và các chương trình MTQG

- Tham mưu UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành báo cáo số 254-BC/TU ngày 26/5/2023 về báo cáo giám sát chuyên đề tình hình huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội theo Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Thực hiện văn bản số 9676/UBND-VX ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 1630/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2023. Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp với các Sở, ban ngành, các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng, ban hành báo cáo số 1937/BC-NHCSBĐ ngày 29/12/2023 kết quả thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1630/2021/QĐ-TTg gửi Ngân hàng Nhà nước và UBND tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp với sở, ban, ngành, các tổ chức CT-XH và các đơn vị liên quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW, Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, công văn số 127-CV/TU ngày 23/6/2021 của Tỉnh ủy và công văn số 4403/UBND-VX ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kết luận số 06-KL/TW và Kế hoạch hành động của UBND tỉnh theo Quyết định số 4751/QĐ-UBND ngày 29/11/2021, trọng tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội, công tác rà soát, thống kê xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác; tiếp tục quan tâm bổ sung nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác để cho vay các đối tượng chính sách trên địa bàn. Đến 31/12/2023, tổng nguồn vốn nhận ủy thác từ nguồn ngân sách địa phương đạt 626 tỷ đồng, tăng 138,4 tỷ đồng so với 31/12/2022 (trong đó vốn ngân sách tỉnh ủy thác là 92 tỷ đồng; vốn ngân sách cấp huyện ủy thác là 46,4 tỷ đồng).

- Chính sách tín dụng ưu đãi của NHCSXH đã trở thành kênh tín dụng hiệu quả đối với người nghèo, đã thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và tạo được nhiều công ăn, việc làm cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác, tăng thu nhập, nâng cao mức sống của người dân. Trong năm 2023, tổng doanh số cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo là 508 tỷ đồng, với gần 9 nghìn lượt khách hàng được vay vốn. Trong đó: Hộ nghèo gần 4 nghìn khách hàng, với số tiền 202 tỷ đồng; hộ cận nghèo hơn 3 nghìn khách hàng, với số tiền 187 tỷ đồng; hộ mới thoát nghèo gần 2 nghìn khách hàng, với số tiền 119 tỷ đồng. Đến ngày 31/12/2023, tổng dư nợ 3 chương trình hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo đạt 2.364 tỷ đồng, với gần 40 nghìn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo còn dư nợ. Trong đó: Hộ nghèo dư nợ đạt 794 tỷ đồng, với hơn 13 nghìn hộ còn dư nợ; hộ cận nghèo dư nợ đạt 1.035 tỷ đồng, với gần 18 nghìn hộ còn dư nợ; hộ mới thoát nghèo dư nợ đạt 535 tỷ đồng, với hơn 9 nghìn hộ còn dư nợ.

- Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, NHCSXH coi tăng cường nguồn vốn, nâng cao hiệu quả vốn tín dụng chính sách góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống người dân là nhiệm vụ hàng

đầu tại 111 xã đang xây dựng nông thôn mới. Trong năm 2023, tổng doanh số cho vay tại các xã này đạt 1.454 tỷ đồng, với hơn 32 nghìn lượt khách hàng được vay vốn. Tổng dư nợ đạt 4.552 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 69,1%/tổng dư nợ, với hơn 76 nghìn khách hàng còn dư nợ. Dư nợ bình quân/xã đạt 41 tỷ đồng. Vốn tín dụng chính sách xã hội đã góp phần giúp người dân các xã đang xây dựng nông thôn mới, đạt một số tiêu chí như: Về tiêu chí việc làm, vốn tín dụng chính sách đã giúp thu hút và tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho hơn 10 nghìn lao động; về tiêu chí giáo dục và đào tạo, vốn tín dụng chính sách giúp hơn 2 nghìn lượt học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; về tiêu chí giảm nghèo, vốn tín dụng chính sách đã giúp hơn 6 nghìn hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được vay vốn; giúp cho gần 12 nghìn hộ gia đình có nước sạch sinh hoạt và có công trình hợp vệ sinh tại vùng nông thôn; góp phần toàn tỉnh có 5 đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; tổng số xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đến nay là 85 xã/111 xã, đạt tỷ lệ 76,5% và có 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Đối với thực hiện chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các địa phương đã ưu tiên cho vay đến các đối tượng hộ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong năm 2023, doanh số cho vay vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt 225 tỷ đồng, với hơn 4 nghìn lượt hộ được vay vốn (Hộ dân tộc thiểu số đạt 159 tỷ đồng với hơn 3 nghìn lượt hộ được vay vốn); tổng dư nợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt 699 tỷ đồng, với gần 10 nghìn hộ còn dư nợ (Dư nợ hộ dân tộc thiểu số đạt 487 tỷ đồng, với hơn 9 nghìn hộ còn dư nợ, chiếm 84% số hộ đồng bào dân tộc thiểu số toàn tỉnh). Trong đó: Dư nợ cho vay vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ đạt 70 tỷ đồng, với 1.388 hộ còn dư nợ (Dư nợ hộ đồng bào dân tộc thiểu số là 57 tỷ đồng, với 1.160 hộ còn dư nợ). Vốn tín dụng ưu đãi đã giúp nhiều hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn phát triển sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, khôi phục các làng nghề truyền thống, bộ mặt nông thôn từng bước được đổi mới,... góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành, nghề theo hướng tích cực.

d) Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ:

- Thực hiện Kế hoạch số 933/KH-NHCS ngày 30/01/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình. Kết quả đến 31/12/2023, tổng dư nợ toàn tỉnh đạt 996 tỷ đồng, bao gồm: 440 tỷ đồng cho vay giải quyết việc làm; 454 tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, hỗ trợ 1.157 khách hàng được vay vốn; 25,3 tỷ đồng cho vay HSSV mua máy tính, với 1.829 hộ còn dư nợ; 6,7 tỷ đồng cho vay các cơ sở giáo dục mầm non, với 131 khách hàng còn dư nợ; 70 tỷ đồng cho vay vùng đồng bào

dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ, với 1.465 khách hàng còn dư nợ, cụ thể: xây mới, sửa chữa, cải tạo nhà ở 1.055 hộ; để trang trải chi phí đất ở cho 3 khách hàng; chuyển đổi nghề cho 407 khách hàng.

- Thực hiện Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ về công tác hỗ trợ lãi suất cho các khoản vay tại NHCSXH trong giai đoạn năm 2022-2023 cho 69.911 món vay với tổng số tiền đã hỗ trợ là 55,62 tỷ đồng.

4. Hoạt động của các thành viên BDD HĐQT

Thông qua chức năng nhiệm vụ công tác của mình các thành viên BDD HĐQT tỉnh đã tích cực tham gia, xem xét giải quyết các nội dung liên quan đến tín dụng chính sách xã hội.

- Thành viên Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh chuyển nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác vào dự toán ngân sách tỉnh năm 2023, đồng thời ban hành văn bản số 1435/STC-QLNS ngày 09/5/2023 về việc thông báo triển khai kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH cấp huyện để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giai đoạn 2023-2025; thành viên là lãnh đạo thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, NHCSXH đã phối hợp với chính quyền địa phương cơ sở tích cực thực hiện điều tra rà soát đối tượng vay vốn, tổng hợp nhu cầu vay vốn để cho vay các chương trình tín dụng đang được triển khai trên địa bàn và các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ theo chỉ tiêu kế hoạch giao; rà soát danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh; thành viên là lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, NHCSXH tỉnh tham mưu UBND, Trưởng BDD HĐQT tỉnh ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 08/6/2023 và Quyết định số 79/QĐ-BDDHQT ngày 03/7/2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định và các báo cáo, nghị quyết, văn bản chỉ đạo, quyết định phân giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023 đối với cấp huyện để triển khai thực hiện; thành viên là lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh triển khai các văn bản chỉ đạo nghiệp vụ trong lĩnh vực hoạt động tín dụng trên địa bàn tỉnh; thành viên là lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh đã tham mưu ban hành Kế hoạch năm 2023 triển khai thực hiện phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ, tham mưu thành lập Đoàn công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; thành viên là lãnh đạo thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cho vay gà thả đồi theo Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh; cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị tại Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thành viên là lãnh đạo các tổ chức CT-XH nhận ủy thác đã tích cực chỉ đạo tổ chức Hội cơ sở phối hợp chặt chẽ với NHCSXH nơi cho vay thực hiện có hiệu quả những nội dung nhận ủy thác; quan tâm công tác huy động vốn từ tiền gửi của thành viên tổ TK&VV; chỉ đạo các tổ chức CT-XH cơ sở xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác, ủy nhiệm; công tác đào tạo tập huấn; phối hợp NHCSXH và chính quyền địa phương xử lý thu hồi nợ quá hạn và xác lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro đợt I, II năm 2023 kịp thời, đúng quy định.

5. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát số 11/CTr-BDD-HĐQT ngày 20/02/2023 của Trưởng BDD HĐQT tỉnh về chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023, theo đó phân công 12 thành viên kiểm tra tại 11 đơn vị cấp huyện; chỉ đạo BDD HĐQT cấp huyện xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát tại địa phương năm 2023. Trong năm 2023, có 12/12 thành viên BDD HĐQT tỉnh, 102/102 thành viên BDD HĐQT là lãnh đạo cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát được 11 lượt huyện, 169 lượt xã, 243 lượt Tổ TK&VV và 1.038 hộ vay vốn, đạt 100% kế hoạch. Ngoài ra, có 159/159 thành viên BDD HĐQT cấp là Chủ tịch xã thực hiện kiểm tra tại 636 lượt thôn, 730 lượt tổ TK&VV và 3.906 lượt hộ vay vốn, hoàn thành 101,9% kế hoạch. Sau kiểm tra, các thành viên đều lập biên bản hoặc thông báo kết luận đánh giá hoạt động của BDD HĐQT cấp huyện, hoạt động của Phòng giao dịch NHCSXH huyện, chất lượng công tác ủy thác qua các tổ chức CT-XH trên địa bàn, hoạt động của tổ TK&VV và đề ra phương hướng nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới.

Ngoài ra, chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo từ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, nguồn huy động cộng đồng trên địa bàn tỉnh năm 2023 tại 5 lượt huyện, 5 lượt xã. Đoàn giám sát của Ban Dân tộc tỉnh thực hiện giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ 02 đợt tại 10 lượt huyện (Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Tây Sơn, Hoài Ân) và 20 lượt xã.

Các huyện thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện đã thực hiện giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2023 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại NHCSXH năm 2022-2023 tại 11/11 lượt huyện và 45 lượt xã, 112 tổ TK&VV và 603 hộ vay. Kết quả của Đoàn giám sát cho thấy NHCSXH tỉnh đã thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; công tác thực hiện hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ đúng đối tượng quy định và có hiệu quả, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NHCSXH

1. Tập trung huy động nguồn lực và thực hiện tốt kế hoạch tín dụng

a) Kết quả huy động nguồn vốn

Đến 31/12/2023, tổng nguồn vốn đạt 6.592 tỷ đồng, tăng 1.047 tỷ đồng (+18,87%) so với 31/12/2022. Trong đó: Nguồn vốn cân đối từ Trung ương đạt 5.103 tỷ đồng, tăng 830 tỷ đồng so với 31/12/2022, chiếm tỷ trọng 77,4% tổng nguồn vốn. Nguồn vốn huy động từ tổ chức, cá nhân và tiền gửi thông qua Tổ TK&VV đạt 862 tỷ đồng, tăng 79 tỷ đồng so với 31/12/2022, chiếm tỷ trọng 13,1% trong tổng nguồn vốn. Vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương đạt 626 tỷ đồng, tăng 138,4 tỷ đồng so với 31/12/2022, chiếm tỷ trọng 9,5% trong tổng nguồn vốn.

b) Về hoạt động tín dụng

Đến 31/12/2023, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách xã hội đạt 6.584 tỷ đồng, tăng 1.047 tỷ đồng (+18,9%) so với 31/12/2022, với hơn 106 nghìn hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác còn dư nợ, bình quân dư nợ trên huyện đạt 598,5 tỷ đồng, bình quân dư nợ trên xã đạt 41,4 tỷ đồng, bình quân dư nợ trên tổ đạt 2,3 tỷ đồng, bình quân dư nợ trên hộ đạt 62,3 triệu đồng. Kết cấu dư nợ các chương trình tín dụng theo mục đích sử dụng vốn như sau: Dư nợ tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh tạo sinh kế và việc làm đạt 4.847 tỷ đồng, chiếm 73,6%/tổng dư nợ, tăng 744 tỷ đồng (+18%) so với 31/12/2022. Dư nợ tín dụng phục vụ đời sống, sinh hoạt đạt 1.736 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 26,4%/tổng dư nợ, tăng 302 tỷ đồng (+21%) so với 31/12/2022.

Tổng doanh số cho vay năm 2023 đạt 2.201 tỷ đồng, tăng 227 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước với gần 43 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Doanh số cho vay tập trung chủ yếu vào chương trình cho vay: Hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo 508 tỷ đồng; hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm 804 tỷ đồng; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 262 tỷ đồng; học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn 262 tỷ đồng; cho vay Nhà ở xã hội 285 tỷ đồng; cho vay vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt 33 tỷ đồng; cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 23 tỷ đồng;... Doanh số thu nợ đạt 1.154 tỷ đồng, bằng 52,4% doanh số cho vay. Các chương trình tín dụng có doanh số thu nợ lớn là cho vay hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo 504,9 tỷ đồng; cho vay HTTVL 258,8 tỷ đồng; cho vay NS&VSMTNT 125 tỷ đồng; cho vay SXKD VKK 112 tỷ đồng; cho vay HSSV 83 tỷ đồng,...

2. Chất lượng tín dụng tiếp tục được duy trì và nâng cao

a) Về chất lượng tín dụng: Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các Tổ chức CT-XH nhận ủy thác các cấp tăng cường thường xuyên công tác củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ TK&VV tại cơ sở; chỉ đạo Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp xã đôn đốc Tổ TK&VV theo dõi đôn đốc hộ vay trả nợ khi đến hạn; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức CT-XH nhận ủy thác tăng cường rà soát thông tin các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú để có giải pháp xử lý phù hợp; xử lý thu hồi các khoản nợ quá hạn có hiệu quả; đồng thời rà soát và lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ rủi ro các khoản vay đủ điều kiện và trình HĐQT NHCSXH xem xét phê duyệt đúng theo quy định. Đến

31/12/2023, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh toàn tỉnh là 6.816 triệu đồng, chiếm 0,10% tổng dư nợ. Trong đó: Nợ quá hạn 2.679 triệu đồng, chiếm 0,04% tổng dư nợ. Toàn tỉnh có 01 đơn vị cấp huyện, 111/159 đơn vị cấp xã và 2.164/2.372 Tổ TK&VV không có nợ quá hạn. Chất lượng hoạt động tín dụng chính sách và chất lượng hiệu quả hoạt động giao dịch xã 100% đơn vị được đánh giá xếp loại tốt.

b) Trong năm 2023, chi nhánh đã được NHCSXH Trung ương thông báo xử lý nợ đối với các khoản nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan với tổng số tiền 1.714 triệu đồng của 110 món vay (gốc 1.446 triệu đồng, lãi 268 triệu đồng). Ngoài ra: Chi nhánh phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ xử lý nợ bị rủi ro đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2021 của Hội đồng quản trị NHCSXH năm 2023 được 25 món với số tiền 868 triệu đồng (gốc 761 triệu đồng, lãi 107 triệu đồng).

3. Công tác ủy thác, hoạt động Điểm giao dịch xã và Tổ TK&VV

a) Các tổ chức CT-XH nhận ủy thác đã phối hợp NHCSXH nơi cho vay triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng, thường xuyên thực hiện củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng; duy trì có hiệu quả hoạt động tại 159 Điểm giao dịch xã; thực hiện giải ngân nhanh chóng, kịp thời, đúng đối tượng; đôn đốc thu hồi nợ đến hạn; nâng cao tỷ lệ thu hồi nợ đến hạn và tỷ lệ giải ngân, thu nợ, thu lãi tại Điểm giao dịch xã.

Đến 31/12/2023, tổng dư nợ phối hợp quản lý các tổ chức CT-XH đạt 6.553 tỷ đồng, chiếm 99,5% tổng dư nợ, tăng 1.042 tỷ đồng so với 31/12/2022. Trong đó: Hội Phụ nữ phối hợp quản lý dư nợ 3.296,5 tỷ đồng, chiếm 50,3% tổng dư nợ nhận ủy thác; Hội Nông dân phối hợp quản lý dư nợ 1.884,2 tỷ đồng, chiếm 28,8% tổng dư nợ nhận ủy thác; Hội Cựu chiến binh phối hợp quản lý dư nợ 806,8 tỷ đồng, chiếm 12,3% tổng dư nợ nhận ủy thác; Đoàn Thanh niên phối hợp quản lý 565,5 tỷ đồng, chiếm 8,6% tổng dư nợ nhận ủy thác. Nợ quá hạn 2.656 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,04% tổng dư nợ nhận ủy thác, giảm 83 triệu đồng so với đầu năm.

Đến 31/12/2023, toàn tỉnh có 2.372 Tổ TK&VV, tăng 6 Tổ so với 31/12/2022. Trong đó 2.349 Tổ xếp loại tốt, chiếm 99%; xếp loại khá 21 Tổ, chiếm 0,9%; xếp loại trung bình 2 Tổ, chiếm 0,1%; không có tổ yếu kém. Trong đó: Tổ TK&VV ủy thác qua các tổ chức CT-XH như sau: Hội Nông dân 726 Tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 722 Tổ (99,4%); Hội Phụ nữ 1.102 Tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 1.088 Tổ (98,7%); Hội Cựu chiến binh 323 Tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 322 Tổ (99,7%); Đoàn Thanh niên 221 Tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 217 tổ (98,2%).

Trong năm 2023, các tổ chức CT-XH nhận ủy thác các cấp đã xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát toàn diện các hoạt động ủy thác của Hội cấp dưới và hoạt động ủy nhiệm của tổ TK&VV theo kế hoạch. Trong năm 2023, Hội đoàn thể nhận ủy thác các cấp đã thực hiện kiểm tra công tác ủy thác đạt: Đến 31/12/2023, các tổ chức CT-XH nhận ủy thác các cấp đã kiểm tra, giám sát được 44 lượt huyện, 584 lượt xã, 3.357 lượt tổ TK&VV và 100.183 hộ vay. Trong đó: Cấp tỉnh thực hiện kiểm tra: 44 lượt huyện, 53 lượt xã, 59 lượt tổ và 246 lượt hộ vay; cấp huyện thực hiện kiểm tra: 531 lượt xã, 926 lượt tổ và 4.617 lượt hộ vay; cấp xã

thực hiện kiểm tra: 2.372 lượt tổ và 95.320 lượt hộ vay theo quy định. Ngoài ra, Hội cấp huyện tổ chức kiểm tra hoạt động nhận ủy thác đối với Hội cấp xã và tổ TK&VV theo quy định, đặc biệt là công tác kiểm tra việc sử dụng vốn của hộ vay sau giải ngân đạt 100% số hộ. Kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh đúng đối tượng theo quy định, sử dụng vốn vay đúng mục đích.

b) Về chất lượng giao dịch tại xã đến 31/12/2023: Có 159 xã xếp loại tốt, đạt 100%. Tỷ lệ thu hồi nợ gốc đến hạn đạt 97,6%; tỷ lệ giải ngân, thu lãi, thu nợ gốc tại Điểm giao dịch xã đạt 98,88%.

4. Công tác đào tạo, tập huấn

a) Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, tăng cường cán bộ được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục và đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và được thực hiện công khai, dân chủ, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao của chi nhánh.

b) Thực hiện công tác tập huấn cho cán bộ ngoài ngành, chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác đã tổ chức tập huấn được 6.781 người, đạt 100% (6.781/6.780 người), cho 04 lớp cán bộ Chủ tịch UBND cấp xã kiêm thành viên BDD HĐQT cấp huyện với 159 cán bộ đạt 100% kế hoạch giao; 02 lớp cán bộ Hội đoàn thể cấp huyện với 88 cán bộ, đạt 100% kế hoạch giao; 26 lớp với 159 cán bộ Ban Giảm nghèo cấp xã, 1.116 Trưởng cấp thôn, đạt 100% kế hoạch giao; 13 lớp cán bộ Hội đoàn thể cấp xã với 527 cán bộ, đạt 100% kế hoạch giao và 128 lớp Ban quản lý Tổ TK&VV với 4.732 người, đạt 100% kế hoạch giao. Đồng thời, phối hợp với tổ chức CT-XH tổ chức tập huấn việc sắp xếp, lưu trữ hồ sơ theo hướng dẫn tại văn bản số 3920/NHCS-TDNN ngày 10/5/2023 của Tổng Giám đốc.

Ngoài ra, phối hợp Trung tâm đào tạo, đào tạo cán bộ quản lý cấp Trung ương, cấp tỉnh; cán bộ trong diện lãnh đạo quy hoạch NHCSXH cấp tỉnh; cán bộ lãnh đạo quản lý NHCSXH cấp huyện; đào tạo Nâng cao kỹ năng và phương pháp tập huấn cho cán bộ quản lý cấp huyện; đào tạo cán bộ Trưởng, Phó phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ và cán bộ làm công tác chuyên trách Kiểm tra kiểm soát nội bộ thuộc PGD cấp huyện; cán bộ tín dụng, cán bộ Kế toán - Ngân quỹ theo phương thức trực tuyến năm 2023; kiểm tra, đánh giá kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ kế toán - ngân quỹ năm 2023. Tham gia tập huấn trực tuyến do Trung ương phối hợp Bộ Công an triển khai cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù, tham gia tập huấn trực tuyến về rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú, công tác quyết toán HTLS,...

c) Trong năm 2023, toàn chi nhánh đã tích cực đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, tập trung nâng cao chất lượng các sáng kiến khoa học, mang lại hiệu quả thiết thực, chi nhánh có 14 sáng kiến cấp cơ sở được Tổng Giám đốc công nhận.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tại cơ sở

a) Trong năm 2023, NHCSXH tỉnh, huyện đã thực hiện kiểm tra, giám sát

được 126 lượt huyện, 737 lượt điểm giao dịch, 1.163 lượt tổ TK&VV và 8.004 lượt khách hàng vay vốn, trong đó: Chi nhánh NHCSXH tỉnh kiểm tra được 126 lượt huyện, 220 lượt điểm giao dịch, 191 lượt tổ TK&VV và 2.890 lượt khách hàng; PGD cấp huyện thực hiện kiểm tra được 517 lượt điểm giao dịch xã, 972 lượt tổ TK&VV và đối chiếu 5.114 lượt khách hàng.

Thực hiện kiểm tra chuyên đề Tín dụng tại 07 lượt huyện (Tuy Phước 2 lượt, Phù Cát, Phù Mỹ, An Lão, Quy Nhơn 2 lượt), kiểm tra chuyên đề Kế toán - Ngân quỹ tại 12 lượt huyện (An Lão 2 lượt, các đơn vị còn lại 01 lượt), kiểm tra chuyên đề Công nghệ thông tin tại 10 đơn vị (trừ Hội sở tỉnh). Trên cơ sở đó, đã chỉ đạo các huyện thực hiện chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, sai sót kịp thời theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra. Tổ chức kiểm tra 115 Điểm giao dịch xã/63 lượt huyện; thực hiện kiểm tra giám sát từ xa phát hiện và chỉ đạo, đôn đốc các huyện chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, sai sót, trong đó tập trung kiểm tra tại Điểm giao dịch xã nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tại cơ sở, chất lượng tín dụng trong toàn tỉnh.

b) NHCSXH đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy định của NHNN về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, thường xuyên thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, viên chức, người lao động; thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động ngân hàng.

6. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm khác

Tham mưu, báo cáo kịp thời UBND tỉnh, BDD HĐQT tỉnh triển khai nội dung của các văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng cho các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện cho vay đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Phê duyệt Kế hoạch tín dụng năm 2024 toàn tỉnh trên cơ sở bám sát tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, nhu cầu vay vốn các chương trình tín dụng được rà soát tổng hợp từ cơ sở.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung phục vụ phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh về chính sách phát triển nhà ở xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện báo cáo giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc Hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết của Quốc Hội về một số dự án quan trọng quốc gia đến hết năm 2023 trên địa bàn tỉnh để phục vụ cho đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Định, hoàn thành đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan thực hiện tốt Quyết định phê duyệt hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh; phân tích, đánh giá nguyên nhân cụ thể từng đối tượng theo rà soát nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho các đối tượng thụ hưởng; phối hợp thực hiện tốt Kế hoạch tổ chức

Hội nghị sơ kết phong trào thi đua vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau; thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng có liên quan theo dõi các Quyết định đạt chuẩn nông thôn mới, quyết định liên quan khác quy định đơn vị cấp xã không còn thuộc vùng khó khăn để thực hiện cho vay theo quy định; tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn bổ sung cho Quỹ quốc gia về việc làm từ việc trích 10% tiền lãi cho vay theo quy định tại Nghị định số 74/2019/NĐ-CP với số tiền 2.166 triệu đồng cho các đơn vị cấp huyện và đã giải ngân đến các đối tượng thụ hưởng. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác tuyên truyền, tư vấn các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài theo Hợp đồng lao động năm 2023 tại huyện Vân Canh, Tây Sơn, An Lão, Tuy Phước, Phù Cát, Hoài Nhơn và tập huấn tuyên truyền tư vấn, định hướng nghề nghiệp, tư vấn, giới thiệu việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù tại huyện Tuy Phước.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện tổng thể 3 năm (2023-2025) về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Bình Định; kế hoạch giám sát, đánh giá năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện văn bản số 6667/UBND-VX ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho chủ trương bổ sung đối tượng vay vốn nước sạch và vệ sinh môi trường khu vực đô thị từ nguồn ngân sách thị xã ủy thác; ý kiến kết luận số 07/KL-TTHĐND ngày 18/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại cuộc họp liên tịch thống nhất nội dung kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026; Công văn số 7495/UBND-NC ngày 12/10/2023 của UBND tỉnh về đăng ký nội dung trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023, HĐND tỉnh khóa XIII; ý kiến kết luận số 295-KL/KL ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) tại Hội nghị lần thứ 59, các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 37/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 81/2023/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 về việc quy định đối tượng cho vay xây dựng công trình nước sạch và công trình vệ sinh môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác điều hành và tác nghiệp của cán bộ chuyên môn nghiệp vụ; triển khai thực hiện nghiêm túc quy trình về an toàn an ninh thông tin, bảo mật về dữ liệu, cơ sở dữ liệu; duy trì vận hành tốt hệ thống cơ sở dữ liệu đảm bảo công tác quản trị, hỗ trợ vận hành phục vụ các hoạt động nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát từ xa; phối hợp chuẩn bị điều kiện thực hiện các cuộc họp trực tuyến, đảm bảo bảo mật về tài liệu và dữ liệu của cơ quan.

- Phối hợp với cơ quan báo đài và truyền hình thực hiện 88 bản tin, phóng sự truyền hình, 419 tin bài viết tuyên truyền chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi, hiệu quả tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Thực hiện tốt chương trình an sinh xã hội, các hoạt động từ thiện với số

tiền hỗ trợ là 689 triệu đồng, để tổ chức thăm hỏi tặng quà cho hộ nghèo, các gia đình chính sách trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ Chương trình "Cặp lá yêu thương" và hỗ trợ nuôi 02 trẻ em nghèo mồ côi cha, mẹ trong đại dịch Covid-19; hỗ trợ xây dựng nhà cho gia đình chính sách; phụng dưỡng 3 mẹ Việt Nam anh hùng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2023, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, BĐD HĐQT các cấp, sự hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức CT-XH và các sở, ngành liên quan, đã tập trung được nguồn lực, đẩy mạnh thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, vốn tín dụng chính sách xã hội đã giúp gần 43 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Vốn tín dụng chính sách xã hội được thực hiện tại 159/159 xã, phường, thị trấn, 1.116 thôn, làng, khu phố; đã thu hút, tạo việc làm cho gần 18 nghìn lao động (207 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài); tạo điều kiện cho hơn 4 nghìn HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng hơn 26 nghìn công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; 423 hộ gia đình tại vùng khó khăn vay vốn sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập nhằm cải thiện cuộc sống từng bước vươn lên thoát nghèo; hỗ trợ xây dựng 601 căn nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP; 1.055 căn nhà theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Ngoài ra, NHCSXH tiếp tục phối hợp, lồng ghép có hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội với hoạt động của tổ chức CT-XH nhằm mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội. Phối hợp hiệu quả các hoạt động khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao khoa học công nghệ, tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường công tác tuyên truyền để mọi người dân đều biết, nhân rộng mô hình hiệu quả, gắn kết với cộng đồng dân cư trên địa bàn, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững, xây dựng nông thôn mới, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động tín dụng chính sách xã hội đã góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước đã đề ra về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, tập trung phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Qua kết quả đạt được, Chi nhánh NHCSXH tỉnh được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Huân chương Lao động hạng Nhì theo Quyết định số 217/QĐ-CTN ngày 20/3/2023, được tặng Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 875/QĐ-TTg ngày 20/7/2023, Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước theo Quyết định số 1193/QĐ-TTg ngày 11/7/2022; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định theo Quyết định Số 1230/QĐ-UBND ngày 18/4/2023; Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2021-2023;

Cờ Thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023, xếp thứ nhì hệ thống và xếp thứ nhất khu vực.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, khó khăn: Nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm chưa đáp ứng hết nhu cầu thực tế của các đối tượng chính sách; còn 111 hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú chưa trả nợ ngân hàng.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Định hướng hoạt động năm 2024

Bám sát chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, Nghị quyết Hội đồng quản trị, hướng dẫn của Tổng Giám đốc NHCSXH và Quyết định của UBND tỉnh ban hành một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh, phối hợp tốt với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, các sở, ban ngành có liên quan để tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội. Tập trung xử lý nợ đến hạn, nợ quá hạn, coi trọng công tác thu nợ, thu lãi, tập trung củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, tích cực huy động, khai thác các nguồn vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho vay các chương trình tín dụng chính sách xã hội theo chỉ tiêu kế hoạch được giao.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ

- Phần đầu đạt 100% kế hoạch tăng trưởng tín dụng Trung ương giao năm 2024; phần đầu tăng trưởng dư nợ khoảng 8-10% so năm 2023.
- Tăng cường huy động tiền gửi từ các tổ chức, cá nhân; nhận tiền gửi từ thành viên của Tổ TK&VV và tiền gửi dân cư tại Điểm giao dịch xã để bổ sung tăng nguồn vốn cho vay, phần đầu thực hiện đạt 100% kế hoạch tăng trưởng Trung ương giao huy động năm 2024.
- Hoàn thành kế hoạch nhận vốn ủy thác được Trung ương và Địa phương giao năm 2024 và giai đoạn 2023-2025.
- Tập trung công tác xử lý nợ đến hạn, nợ quá hạn, phần đầu đến 31/12/2024 duy trì tỷ lệ nợ quá hạn dưới 0,05%/tổng dư nợ.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng: Tích cực thu nợ đến hạn tạo nguồn vốn cho vay quay vòng, tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn đạt trên 98%; Tổ TK&VV xếp loại tốt chiếm trên 98%; không có Tổ xếp loại yếu, kém.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Điểm giao dịch xã: tỷ lệ giải ngân, thu lãi, thu nợ gốc tại Điểm giao dịch xã đạt trên 98%; chất lượng hoạt động tín dụng tại 159 xã, phường, thị trấn xếp loại tốt.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023 của Thường trực Tỉnh ủy; văn bản số 703/UBND-VX ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023, trong đó quan tâm cân đối, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh, tăng cường chỉ đạo công tác rà soát đối tượng vay vốn và nâng cao hiệu quả hoạt động của tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2. BDD HĐQT các cấp chỉ đạo các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, chính quyền cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với NHCSXH triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách tín dụng, các Nghị quyết của HĐQT và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và NHCSXH Trung ương; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội đang được triển khai trên địa bàn tỉnh; góp phần thực hiện thành công các Chương trình mục tiêu quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh gắn với thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội với thực hiện các chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện tốt Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của BDD HĐQT các cấp năm 2024 theo địa bàn phân công phụ trách. Chỉ đạo triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách tín dụng, các Nghị quyết của HĐQT NHCSXH và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, NHCSXH Trung ương. Thông qua chức năng nhiệm vụ công tác của mình, các thành viên BDD HĐQT các cấp tích cực tham gia, xem xét giải quyết kịp thời các nội dung liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội. Kiện toàn kịp thời các thành viên BDD; tổ chức các phiên họp đầy đủ, đúng thời gian quy định, ban hành nghị quyết, kết luận sau phiên họp để chỉ đạo thực hiện.

3. Tham mưu tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách xã hội đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

4. BDD HĐQT cấp huyện tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương cùng cấp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách, nâng cao vai trò, trách nhiệm, tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh

về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Thường xuyên chỉ đạo trong việc quản lý, nâng cao hiệu quả vốn tín dụng chính sách xã hội, công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác để NHCSXH làm cơ sở cho vay; quan tâm chỉ đạo công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội và hoạt động Điểm giao dịch xã. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, xử lý kịp thời những tồn tại, hạn chế trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội đối với địa bàn được phân công phụ trách. Chỉ đạo xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững của địa phương với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.

5. Các tổ chức CT-XH nhận ủy thác thực hiện đầy đủ các nội dung được ủy thác, phối hợp chặt chẽ với NHCSXH và chính quyền địa phương trong việc tổ chức tốt hoạt động giao dịch xã, công tác củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội, chú trọng tại các xã, phường, các Tổ TK&VV có chất lượng tín dụng thấp, thực hiện nghiêm quy trình bình xét vay vốn tại các Tổ TK&VV, chú trọng công tác củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ TK&VV; tham dự đầy đủ các phiên họp giao ban hàng tháng với NHCSXH tại Điểm giao dịch xã. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn; công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách tại cơ sở, hoạt động nhận ủy thác của các tổ chức CT-XH, hoạt động uỷ nhiệm của Tổ TK&VV, tình hình sử dụng vốn của hộ vay; làm tốt công tác tư vấn, hướng dẫn sử dụng vốn, xây dựng nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi. Tăng cường phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

6. Chi nhánh NHCSXH tỉnh thực hiện tốt công tác tham mưu cho UBND tỉnh, BDD HĐQT các cấp trong việc tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách tín dụng xã hội mới ban hành; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách đang triển khai trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tiếp tục tham mưu đề xuất với UBND tỉnh xem xét ban hành các đề án, cơ chế chính sách mới cho vay bằng nguồn vốn ủy thác của ngân sách địa phương, để phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, công khai và triển khai thực hiện hiệu quả chính sách cho vay người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh. Tập trung rà soát, thống kê danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thiếu hụt vốn sản xuất để thực hiện cho vay đáp ứng nhu cầu vốn kịp thời.

Tập trung giải ngân vốn theo kế hoạch tăng trưởng được giao năm 2024, chủ động điều chỉnh linh hoạt chỉ tiêu kế hoạch các chương trình tín dụng giữa các huyện, thị xã, thành phố theo quy định. Tích cực huy động các nguồn vốn, tiền gửi của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội. Trong đó, đặc biệt

coi trọng chất lượng tín dụng, công tác ủy thác của các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, chất lượng hoạt động của các Tổ TK&VV, hoạt động giao dịch tại xã. Thực hiện tốt công tác quản lý và xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan kịp thời theo đúng quy định. Tổ chức thực hiện tốt công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho các đối tượng là tổ chức CT-XH nhận ủy thác các cấp, Chủ tịch xã, cán bộ Ban Giảm nghèo, Trưởng thôn và Ban quản lý Tổ TK&VV; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, chuyển đổi số.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi và hiệu quả vốn tín dụng trên các phương tiện truyền thông; thường xuyên đổi mới phương thức tuyên truyền cả về nội dung và hình thức; tuyên truyền gương người tốt việc tốt, các mô hình kinh tế sử dụng vốn tín dụng chính sách mang lại hiệu quả cao. Tổ chức phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động năm 2024.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với NHCSXH Trung ương

Tiếp tục quan tâm bố trí vốn của Trung ương theo Kế hoạch của tỉnh xây dựng hàng năm trên cơ sở tổng hợp nhu cầu về vốn các chương trình tín dụng chính sách được rà soát, xây dựng từ cấp cơ sở nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức CT-XH

a) Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân; thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh; động viên, khích lệ, phát huy tinh thần, ý thức trách nhiệm của người nghèo và các đối tượng chính sách mạnh dạn vay vốn, thi đua sản xuất, giúp nhau vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép giữa hoạt động vay vốn tín dụng chính sách xã hội với đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện để người nghèo, đối tượng chính sách tham gia vào các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, phát huy lợi thế của địa phương, giúp người vay sử dụng vốn hiệu quả.

3. Đối với các Sở, ban ngành

a) Phối hợp với chi nhánh NHCSXH tỉnh tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023 của Thường trực Tỉnh ủy; văn bản số 703/UBND-VX ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023; tham mưu đề xuất với UBND tỉnh xem xét ban hành các cơ chế, chính sách mới cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách từ nguồn vốn ủy thác của ngân sách địa phương.

b) Hướng dẫn xây dựng các chương trình, dự án, mô hình kinh tế phát huy

thế mạnh các ngành nghề sản xuất, chế biến, trồng trọt, chăn nuôi của địa phương gắn kết với nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa; tăng cường phổ biến, hướng dẫn quy trình, kỹ thuật những mô hình kinh tế hiệu quả, xây dựng mô hình chuỗi giá trị phù hợp với điều kiện của từng vùng, từng địa phương; đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, đào tạo nghề giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay.

4. Đối với cấp ủy, chính quyền huyện, thị xã, thành phố

a) Tiếp tục tổ chức có hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023 của Thường trực Tỉnh ủy; văn bản số 703/UBND-VX ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo số 836-TB/TU ngày 02/02/2023; ưu tiên cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách ủy thác sang NHCSXH để cho vay giải quyết việc làm và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn theo kế hoạch giao năm 2024 và văn bản số 1435/STC-QLNS ngày 09/5/2023 về việc thông báo triển khai Kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, giai đoạn 2023-2025.

b) Thành viên BDD HĐQT cấp huyện tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời những tồn tại, hạn chế trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội đối với địa bàn được phân công phụ trách.

c) Chỉ đạo xây dựng, lồng ghép các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững của địa phương gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội./.

Nơi nhận:

- NHCSXH Việt Nam (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- BDD HĐQT NHCSXH huyện, TX, TP;
- Các sở, ngành liên quan;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- PGD NHCSXH huyện, TX, TP;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K20.

**TM. BDD HĐQT NHCSXH TỈNH
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lâm Hải Giang**